

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 161/2020/HS-ST

Ngày 15 – 6 – 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Tuyết Nhung
Bà Nguyễn Thị Tú Oanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thảo – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 15/6/2020 tại Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 141/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 166/2020/QĐXXST - HS ngày 8 tháng 6 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phạm Ngọc L.** Giới tính: Nam.

Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 28 tháng 02 năm 1991; Tại: Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Thôn 1, xã C, huyện C1, tỉnh Đắk Lắk.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Thợ sửa ô tô; Trình độ học vấn: 12/12.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Con ông: Phạm Ngọc T, sinh năm: 1966; Con bà: Trịnh Thị H, sinh năm: 1970.
Hiện điều trú tại: Thôn 1, xã C, huyện C1, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo chưa có vợ con.

Nhân thân: Ngày 12 tháng 12 năm 2019 có hành vi đánh bạc, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk bắt quả tang và bị tạm giữ. Ngày 20 tháng 12 năm 2019, bị khởi tố về tội đánh bạc và được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/12/2019 cho đến nay (Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/12/2019 đến ngày 21/12/2019)

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

2. Họ và tên: **Nguyễn Hữu B.** Giới tính: Nam.
Tên gọi khác: Không.
Sinh ngày 10 tháng 02 năm 1989; Tại: Đăk Lăk.
Nơi cư trú: Thôn L, xã P, huyện K, tỉnh Đăk Lăk.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.
Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 7/12.
Tiền án: Không; Tiền sự: Không.
Con ông: Nguyễn L, sinh năm: 1963; Con bà: Trần Thị N, sinh năm: 1964.
Hiện điều trú tại: Thôn L, xã P, huyện K, tỉnh Đăk Lăk.
Bị cáo chưa có vợ con.

Nhân thân: Ngày 12 tháng 12 năm 2019 có hành vi đánh bạc, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đăk Lăk bắt quả tang và bị tạm giữ. Ngày 20 tháng 12 năm 2019, bị khởi tố về tội đánh bạc và được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/12/2019 cho đến nay (Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/12/2019 đến ngày 21/12/2019)

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

3. Họ và tên: **Bùi Xuân T.** Giới tính: Nam.
Tên gọi khác: Không.
Sinh ngày 25 tháng 9 năm 1983; Tại: Đăk Lăk.
Nơi cư trú: Thôn 7, xã C, thành phố B, tỉnh Đăk Lăk.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.
Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12.
Tiền án: Không; Tiền sự: Không.
Con ông: Bùi Xuân L, sinh năm: 1954; Con bà: Phạm Thị L, sinh năm: 1952.
Hiện điều trú tại: Thôn 4, xã H, huyện K1, tỉnh Đăk Lăk.

Bị cáo có vợ là Bùi Thị Duy H, sinh năm: 1986 và có hai con: Lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2014. Hiện điều trú tại: Thôn 7, xã C, thành phố B, tỉnh Đăk Lăk.

Nhân thân: Ngày 12 tháng 12 năm 2019 có hành vi đánh bạc, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đăk Lăk bắt quả tang và bị tạm giữ. Ngày 20 tháng 12 năm 2019, bị khởi tố về tội đánh bạc và được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/12/2019 cho đến nay (Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/12/2019 đến ngày 21/12/2019)

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

4. Họ và tên: **Vũ Văn M.** Giới tính: Nam.
Tên gọi khác: Không.
Sinh ngày 10 tháng 9 năm 1989; Tại: Hải Dương.
Nơi ĐKKHKT: Thôn Đ, xã L, Huyện C, Hải Dương.
Nơi tạm trú: Đường G, phường T, thành phố B, tỉnh Đăk Lăk.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.
Nghề nghiệp: Thợ mộc; Trình độ học vấn: 8/12.
Tiền án: Không; Tiền sự: Không.
Con ông: Vũ Văn T, sinh năm: 1961; Con bà: Vũ Thị T, sinh năm: 1966. Hiện điều trú tại: Thôn Đ, xã L, huyện C, tỉnh Hải Dương.

Bị cáo có vợ là Hoàng Thị M, sinh năm: 1988 và có ba con: Lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2016. Hiện đều trú tại: đường G, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Nhân thân: Ngày 12 tháng 12 năm 2019 có hành vi đánh bạc, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk bắt quả tang và bị tạm giữ. Ngày 20 tháng 12 năm 2019, bị khởi tố về tội đánh bạc và được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/12/2019 cho đến nay (Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/12/2019 đến ngày 21/12/2019)

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

5. Họ và tên: **Đỗ Công TH.** Giới tính: Nam.

Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 10 tháng 10 năm 1980; Tại: Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Đường M, phường T, thành phố B, Đắk Lắk.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 7/12.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Con ông: Đỗ Công O, sinh năm: 1944; Con bà: Lê Thị T, sinh năm: 1946. Hiện đều trú tại: Xã T, huyện T1, tỉnh Thanh Hóa.

Bị cáo có vợ là Đỗ Thị T, sinh năm: 1982 và có ba con: Lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2013. Hiện đều trú tại: Đường M, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Nhân thân: Ngày 12 tháng 12 năm 2019 có hành vi đánh bạc, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk bắt quả tang và bị tạm giữ. Ngày 20 tháng 12 năm 2019, bị khởi tố về tội đánh bạc và được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/12/2019 cho đến nay (Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/12/2019 đến ngày 21/12/2019)

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

6. Họ và tên: **Mai Văn T1.** Giới tính: Nam.

Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 04 tháng 5 năm 1973; Tại: Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Đường M, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Con ông: Mai Văn K (chết); Con bà: Mai Thị V, sinh năm: 1935. Hiện đều trú tại: xã N, huyện N2, tỉnh Thanh Hóa.

Bị cáo có vợ là Đỗ Thị H, sinh năm: 1975 và có hai con: Lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2000. Hiện đều trú tại: Đường M, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Nhân thân: Ngày 12 tháng 12 năm 2019 có hành vi đánh bạc, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk bắt quả tang và bị tạm giữ. Ngày 20 tháng 12 năm 2019, bị khởi tố về tội đánh bạc và được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/12/2019 cho đến nay (Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/12/2019 đến ngày 21/12/2019)

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị T – Sinh năm 1971. Địa chỉ: Đường L, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Trung S - Sinh năm 1973. Địa chỉ: TDP 1, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt

- Người làm chứng: Ông Hồ Quang Khánh P – Sinh năm 1985

Địa chỉ: Đường T, phường T2, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 12 tháng 12 năm 2019, Phạm Ngọc L đang ở Gara L do L làm chủ trong bãi xe P thuộc tổ dân phố 4, phường T3, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk thì có Vũ Văn M, Nguyễn Hữu B, Mai Văn T1, Đỗ Công TH đến chơi. Tại đây, M, T1, B, TH, L rủ nhau đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền thì tất cả đồng ý, cùng nhau lấy chén, đĩa và bộ bài Tây 52 (năm mươi hai lá) có sẵn trong Gara ô tô L để cắt thành các con vị, sử dụng một thùng gỗ để làm bàn và các ghế nhựa màu đỏ có sẵn ở Gara ngồi tham gia đánh bạc. Khi bắt đầu chơi, B là người cầm cái xóc đĩa cho các con bạc đặt cược, ván đầu B ăn được 250.000 đồng và tiếp tục sử dụng số tiền này làm cái xóc đĩa được khoảng 03-04 ván thì thua hết tiền. Khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày, có Bùi Xuân T đến tham gia đánh bạc, B chuyển cho T làm cái xóc đĩa cho các con bạc đặt cược. Trong quá trình chơi, có nhiều đối tượng (không rõ tên tuổi, địa chỉ ở đâu) cũng tham gia đặt cược bên chẵn, bên lẻ; có người thắng, có người thua và đã ra về trước. Khi tham gia đánh bạc L có số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) dùng hết để đánh bạc; B không có tiền nhưng ván đầu B xóc cái ăn được 250.000 đồng; M có 5.400.000 đồng (năm triệu bốn trăm ngàn đồng) lấy ra 2.400.000 đồng (hai triệu bốn trăm ngàn đồng) dùng để đánh bạc; TH có số tiền 500.000 đồng (năm ngàn đồng) dùng hết để đánh bạc; T1 có 700.000 đồng (bảy trăm ngàn đồng) dùng để đánh bạc; T có 2.800.000 đồng (hai triệu tám trăm ngàn đồng) dùng để đánh bạc. Đến khoảng 12 giờ 10 phút cùng ngày, M, L, T, TH, T1, B bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật xóc đĩa, thu giữ tại sòng bạc số tiền 12.100.000 đồng (mười hai triệu một trăm ngàn đồng).

Hình thức đánh bạc được quy định như sau:

Trong những người tham gia đánh bạc sẽ có một người đứng ra làm cái để xóc đĩa và sử dụng 04 con vị hình tròn (được cắt từ lá bài Tây, 01 con vị gồm: một mặt sấp, một mặt ngửa) được đặt trên 01 cái đĩa rồi dùng 01 cái chén úp lên và dùng bộ chén đĩa này để xóc con vị. Sau đó, các con bạc sẽ bỏ tiền trực tiếp tại sòng bạc để đặt cược bên chẵn, bên lẻ. Bên chẵn quy ước là phía bên tay phải của người cầm cái, bên lẻ là phía bên tay trái người cầm cái. Sau khi các con bạc đặt cược xong, người cầm cái sẽ mở chén, kết quả chẵn khi 04 con vị xuất hiện các trường hợp sau: 04 con vị cùng mặt sấp hoặc 04 con vị cùng mặt ngửa hoặc 02 con vị mặt sấp và 02 con vị mặt ngửa; kết quả lẻ khi 04 con vị xuất hiện các trường hợp sau: 03 con vị mặt

sấp và 01 con vị mặt ngựa hoặc 01 con vị mặt sấp và 03 con vị mặt ngựa. Nếu con bạc đặt cược trúng chắn hoặc lẻ thì người cầm cái sẽ thua với số tiền tương ứng với số tiền đã đặt cược, nếu đặt cược không trúng thì người cầm cái sẽ thắng hết số tiền đặt cược hoặc người làm cái có thể bán bên chắn hoặc bên lẻ cho người chơi, nếu người chơi nào muốn mua và người chơi mua cửa của cái thì sẽ thắng thua với những người chơi còn lại. Quá trình đánh bạc, tất cả thống nhất không nộp tiền xâu, không giới hạn thời gian, không phân công người canh gác.

Quá trình điều tra, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như sau:

1. Bị cáo Phạm Ngọc L khai: Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 12 tháng 12 năm 2019, L đang làm việc tại gara ô tô L do L làm chủ thì có B, M, TH, T1 đến chơi rồi cùng rủ nhau chơi đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền thì tất cả đồng ý và thống nhất không nộp tiền xâu, không giới hạn thời gian, không phân công người canh gác. Khi đánh bạc, L có 1.000.000 đồng dùng hết để đánh bạc. Khi bắt đầu chơi B là người làm cái xóc đĩa cho mọi người chơi đặt cược được khoảng 03-04 ván thì thua hết tiền. Lúc này có một số người (không biết tên tuổi, địa chỉ ở đâu) cũng tham gia đặt cược nhưng đã ra về trước. Khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày, có T đến tham gia đánh bạc, B chuyển cho T làm cái xóc đĩa cho mọi người đặt cược và B mượn L số tiền 300.000 đồng để đánh bạc. Đến khoảng 12 giờ 10 phút cùng ngày, khi T xóc đĩa xong, các con bạc tham gia đặt tiền trên sòng bạc để chờ kết quả thắng thua thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk bắt quả tang cùng tang vật, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 12.100.000 đồng. Ngoài ra, còn tạm giữ trên người L số tiền 2.600.000 đồng. Như vậy, quá trình đánh bạc L thắng được số tiền 1.600.000 đồng.

2. Bị cáo Nguyễn Hữu B khai: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 12 tháng 12 năm 2019, B đi xe thô đến bãi xe P thuộc tổ dân phố 4, phường T1, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk lấy xe ô tô chở hàng đi thành phố Hồ Chí Minh. Đến nơi, B ngồi chơi cùng L, T1, TH, M thì tất cả cùng rủ nhau chơi đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền thì tất cả đồng ý và thống nhất không nộp tiền xâu, không giới hạn thời gian, không phân công người canh gác và có một số người khác (không biết tên tuổi, địa chỉ ở đâu) cũng tham gia chơi nhưng đã ra về trước. Khi bắt đầu chơi, B là người xóc cái nhưng không có tiền, ván đầu B thắng được 250.000 đồng và tiếp tục sử dụng số tiền này làm cái được khoảng 03-04 ván thì thua hết tiền. Khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày, T đến tham gia đánh bạc, B chuyển cho T làm cái để xóc đĩa cho mọi người đặt cược và mượn L số tiền 300.000 đồng đặt bên chắn. Đến khoảng 12 giờ 10 phút cùng ngày, đang chờ kết quả thắng thua thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk bắt quả tang cùng tang vật, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 12.100.000 đồng. Ngoài ra, B không bị tạm giữ gì khác.

3. Bị cáo Vũ Văn M khai: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 12 tháng 12 năm 2019, M đi bộ đến bãi xe P để xem gỗ đục tượng. Sau khi xem gỗ xong, M đi bộ vào trong Gara ô tô L trong bãi xe P chơi thì thấy L, B, TH, T1 đang ngồi chơi thì tất cả cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền, tất cả cùng đồng ý và thống nhất không nộp tiền xâu, không giới hạn thời gian, không phân công người canh gác và có một số người (không biết tên tuổi, địa chỉ ở đâu) cũng tham

gia đặt cược nhưng đã ra về trước. Khi đánh bạc M có 5.400.000 đồng, M lấy ra 2.400.000 đồng dùng để đánh bạc. Khi bắt đầu chơi, B làm cái xóc đĩa và thua hết tiền. Khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày, T đến tham gia đánh bạc, B chuyển cho T làm cái xóc đĩa cho mọi người đặt cược. Đến khoảng 12 giờ 10 phút cùng ngày, trong lúc mọi người đang đặt cược và chờ kết quả thắng thua thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk bắt quả tang cùng tang vật, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 12.100.000 đồng. Ngoài ra, còn tạm giữ của M số tiền 6.580.000 đồng, trong đó 3.658.000 đồng là tiền đánh bạc của M và 3.000.000 đồng M không dùng vào việc đánh bạc. Như vậy, quá trình đánh bạc M thắng được số tiền 1.180.000 đồng.

4. Bị cáo Đỗ Công TH khai: Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 12 tháng 12 năm 2019, TH đi xe thô đến Gara ô tô L trong bãi xe P thuộc tổ dân phố 4, phường T1, thành phố B coi xe sửa xong chưa thì thấy T1 đang ngồi chơi cùng L, B, M. Lúc này, tất cả cùng rủ nhau chơi đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền thì tất cả đồng ý, thống nhất không nộp tiền xâu, không giới hạn thời gian, không phân công người canh gác và có một số người (không biết tên tuổi, địa chỉ ở đâu) cũng tham gia đặt cược nhưng đã ra về trước. Khi tham gia đánh bạc, TH sử dụng 500.000 đồng dùng để đánh bạc. Khi bắt đầu chơi, B là người làm cái xóc đĩa được khoảng 03-04 ván thì thua hết tiền chuyển cho T làm cái xóc đĩa cho người chơi đặt cược. Đến khoảng 12 giờ 10 phút cùng ngày, trong lúc mọi người đang đặt cược và chờ kết quả thắng thua thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk bắt quả tang cùng tang vật, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 12.100.000 đồng. Ngoài ra, còn tạm giữ trên người TH số tiền 400.000 đồng. Như vậy, quá trình đánh bạc TH thua số tiền 100.000 đồng.

5. Bị cáo Mai Văn T1 khai: Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 12 tháng 12 năm 2019, T1 đi xe thô từ nhà đến quán cà phê trước bãi xe P thuộc tổ dân phố 4, phường T1, thành phố B uống cà phê với bạn. Sau khi uống xong, T đi bộ vào trong Gara ô tô L chơi thì thấy L, B, M, TH ngồi chơi, tất cả cùng rủ nhau chơi đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền thì tất cả đồng ý, thống nhất không nộp tiền xâu, không giới hạn thời gian, không phân công người canh gác và có một số đối tượng (không biết tên tuổi, địa chỉ ở đâu) cũng tham gia đặt cược nhưng đã ra về trước. Khi tham gia đánh bạc, T1 sử dụng 700.000 đồng để đánh bạc. Khi bắt đầu chơi, B làm cái xóc đĩa cho người chơi đặt cược thì thua hết tiền. Khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày, T đến tham gia đánh bạc, B chuyển cho anh T làm cái xóc đĩa cho người chơi đặt cược. Đến khoảng 12 giờ 10 phút cùng ngày, trong lúc mọi người đang đặt cược và chờ kết quả thắng thua thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk bắt quả tang cùng tang vật, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 12.100.000 đồng. Ngoài ra, T1 không bị tạm giữ gì khác. Như vậy, quá trình đánh bạc T1 bị thua hết tiền.

6. Bị cáo Bùi Xuân T khai: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 12 tháng 12 năm 2019, T đi xe thô đến Gara ô tô L nằm trong bãi xe P thuộc tổ dân phố 4, phường T1, thành phố B chơi thì thấy L, B, M, TH, T1 và một số đối tượng khác (không rõ họ tên, tuổi và địa chỉ ở đâu) đang đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền. Lúc này, B làm cái xóc đĩa cho những người chơi đặt cược được 04-05 ván thì

thua hết tiền thì chuyển cho T làm cái xóc đĩa để những người chơi đặt cược. Khi đánh bạc, T có 3.000.000 đồng, dùng hết để đánh bạc, tất cả thống nhất không nộp tiền xâu, không giới hạn thời gian, không phân công người canh gác. Đến khoảng 12 giờ 10 phút cùng ngày, T đang xóc cái cho những người chơi đặt cược và chờ kết quả thắng thua thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk bắt quả tang cùng tang vật, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 12.100.000 đồng. Ngoài ra, còn tạm giữ trên người T số tiền 2.800.000 đồng. Như vậy, quá trình đánh bạc T thua số tiền 200.000 đồng.

Đồ vật tài liệu bị tạm giữ:

- Thu giữ trên người Phạm Ngọc L số tiền 2.600.000 đồng.
- Thu giữ trên người Bùi Xuân T số tiền 2.800.000 đồng.
- Thu giữ trên người Vũ Văn M số tiền 6.580.000 đồng.
- Thu giữ trên người Đỗ Công TH số tiền 400.000 đồng.
- 04 con vị; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 chén nhựa có hoa văn; 01 thùng gỗ và 06 ghế nhựa màu đỏ

Tại bản Cáo trạng số 147/CT- VKS ngày 13/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố các bị cáo Vũ Văn M, Phạm Ngọc L, Bùi Xuân T, Đỗ Công TH, Mai Văn T1, Nguyễn Hữu B về tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, các bị cáo Vũ Văn M, Phạm Ngọc L, Bùi Xuân T, Đỗ Công TH, Mai Văn T1, Nguyễn Hữu B khai nhận hành vi phạm tội đúng như đã khai nhận tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột. Lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, phù hợp với nội dung truy tố tại bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo Vũ Văn M, Phạm Ngọc L, Bùi Xuân T, Đỗ Công TH, Mai Văn T1, Nguyễn Hữu B và giữ nguyên quyết định truy tố tại bản Cáo trạng số 147/CT-VKS ngày 13/5/2020. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Vũ Văn M, Phạm Ngọc L, Bùi Xuân T, Đỗ Công TH, Mai Văn T1, Nguyễn Hữu B phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự

+ Xử phạt bị cáo Vũ Văn M từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

+ Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc L từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

+ Xử phạt bị cáo Bùi Xuân T từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

+ Xử phạt bị cáo Đỗ Công TH từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

+ Xử phạt bị cáo Mai Văn T1 từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu B từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là từ 12 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

*** Về các biện pháp tư pháp:** Áp dụng Điều 46, 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

- Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước tổng số tiền 21.480.000 đồng (Hai mươi một triệu bốn trăm tám mươi ngàn đồng) là tài sản các bị cáo sử dụng để đánh bạc. Gồm: 12.100.000 đồng (mười hai triệu một trăm ngàn đồng) thu giữ trực tiếp tại sòng và 9.380.000 đồng (chín triệu ba trăm tám mươi ngàn đồng) thu giữ trên người các bị cáo, là tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 04 con vị; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 chén nhựa có hoa văn; 01 thùng gỗ và 06 ghế nhựa màu đỏ là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

- Đề nghị trả lại cho bị cáo Vũ Văn M số tiền 3.000.000 đồng là tiền không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

* Đề nghị HĐXX chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý đối với địa điểm đánh bạc tại Gara ô tô L trong bãi xe P thuộc tổ dân phố 4, phường T1, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk là nơi các bị cáo sử dụng để đánh bạc do quá trình điều tra xác minh, Gara ô tô L do Phạm Ngọc L thuê từ năm 2017 của Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ và vận tải P do bà Nguyễn Thị T làm Giám đốc Công ty, bà T không biết, không hưởng lợi từ việc bị cáo L cùng các bị cáo tham gia đánh bạc trong bãi xe P do mình quản lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không xuất trình thêm chứng cứ, tài liệu gì, các bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo Vũ Văn M, Phạm Ngọc L, Bùi Xuân T, Đỗ Công TH, Mai Văn T1, Nguyễn Hữu B tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 12 tháng 12 năm 2019 tại Gara L do Phạm Ngọc L làm chủ trong bãi xe P thuộc tổ dân phố 4, phường T1, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

các bị cáo Vũ Văn M, Phạm Ngọc L, Bùi Xuân T, Đỗ Công TH, Mai Văn T1, Nguyễn Hữu B đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền. Tại thời điểm bị phát hiện bắt quả tang, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh Đắk Lắk đã thu giữ trực tiếp tại sòng bạc số tiền gồm 12.100.000 đồng (mười hai triệu một trăm ngàn đồng) và thu giữ trên người các bị cáo số tiền 9.380.000 đồng, cụ thể: thu giữ trên người Phạm Ngọc L số tiền 2.600.000 đồng; thu giữ trên người Bùi Xuân T số tiền 2.800.000 đồng; thu giữ trên người Vũ Văn M số tiền 6.580.000 đồng; thu giữ trên người Đỗ Công TH số tiền 400.000 đồng là tiền các bị cáo dùng để đánh bạc.

Hành vi của các bị cáo Vũ Văn M, Phạm Ngọc L, Bùi Xuân T, Đỗ Công TH, Mai Văn T1, Nguyễn Hữu B phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ Luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Các bị cáo Vũ Văn M, Phạm Ngọc L, Bùi Xuân T, Đỗ Công TH, Mai Văn T1, Nguyễn Hữu B đều là những công dân có đầy đủ khả năng nhận thức, điều khiển được hành vi. Các bị cáo đều nhận thức được hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi vi phạm.

Xét thấy trong vụ án này có nhiều bị cáo tham gia, tính chất, mức độ vi phạm của từng bị cáo là khác nhau nên cần xem xét đánh giá cụ thể để áp dụng mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo nhằm đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

- Đối với các bị cáo Phạm Ngọc L, Vũ Văn M, Bùi Xuân T: Bị cáo Phạm Ngọc L là người đã đồng ý để cho các bị cáo trong vụ án sử dụng gara do mình làm chủ vào việc đánh bạc, đồng thời bị cáo cũng là người trực tiếp tham gia đánh bạc, số tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 1.000.000 đồng; Bị cáo Vũ Văn M và Bùi Xuân T cũng là những người đóng vai trò tích cực trong vụ án, trong đó bị cáo Bùi Xuân T tham gia xóc cái với số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 3.000.000 đồng, nhiều nhất trong số các bị cáo; bị cáo Vũ Văn M sử dụng số tiền 2.400.000 đồng vào việc đánh bạc nhiều thứ hai trong số các bị cáo. Do đó cần buộc các bị cáo phải chịu mức hình phạt cao hơn các bị cáo còn lại trong vụ án.

- Đối với các bị cáo Đỗ Công TH, Mai Văn T1, Nguyễn Hữu B: Các bị cáo tham gia đánh bạc với số tiền tương đương nhau và ít hơn các bị cáo L, M, T. Do đó cũng cần buộc các bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi vi phạm của mình nhưng thấp hơn so các bị cáo L, M, T.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

+ Tình tiết tăng nặng: Không
+ Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi vi phạm của mình. Do đó các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xét tính chất mức độ hành vi vi phạm của các bị cáo, HĐXX thấy rằng các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, đều có xuất thân từ thành phần nhân dân lao động, là những người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được hưởng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện cũng đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước tổng số tiền 21.480.000 đồng là tài sản các bị cáo sử dụng để đánh bạc. Gồm: 12.100.000 đồng (mười hai triệu một trăm ngàn đồng) thu giữ trực tiếp tại sòng và 9.380.000 đồng thu giữ trên người các bị cáo là tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc.

- Tịch thu tiêu hủy: 04 con vị; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 chén nhựa có hoa văn; 01 thùng gỗ và 06 ghế nhựa màu đỏ là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo Vũ Văn M số tiền 3.000.000 đồng là tiền không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

* Đối với địa điểm đánh bạc tại Gara ô tô L trong bãi xe P thuộc tổ dân phố 4, phường T1, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk là nơi các bị cáo sử dụng để đánh bạc. Quá trình điều tra xác minh, Gara ô tô L do Phạm Ngọc L thuê từ năm 2017 của Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ và vận tải P do bà Nguyễn Thị T làm Giám đốc Công ty, bà T không biết việc bị cáo L cùng các bị cáo tham gia đánh bạc trong bãi xe P do mình quản lý. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý là phù hợp, cần chấp nhận.

Đối với một số người tham gia đánh bạc (không rõ họ tên, tuổi và địa chỉ ở đâu) nhưng đã bỏ về trước. Quá trình điều tra, vẫn chưa xác minh được nhân thân, lai lịch, địa chỉ. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột tách ra để tiếp tục xác minh, điều tra, xử lý sau là phù hợp cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự

* **Tuyên bố:** Các bị cáo Vũ Văn M, Phạm Ngọc L, Bùi Xuân T, Đỗ Công TH, Mai Văn T1, Nguyễn Hữu B phạm tội “Đánh bạc”.

+ Xử phạt bị cáo Vũ Văn M 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc L 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Xử phạt bị cáo Bùi Xuân T 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Xử phạt bị cáo Đỗ Công TH 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Xử phạt bị cáo Mai Văn T1 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu B 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Vũ Văn M, Mai Văn T1 và Đỗ Công TH cho UBND P. T, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk; Giao bị cáo Phạm Ngọc L cho UBND xã C, huyện C1, tỉnh Đắk Lắk; Giao bị cáo Bùi Xuân T cho UBND xã C, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk; Giao bị cáo Nguyễn Hữu B cho UBND xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách, gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục đối với các bị cáo.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự để giải quyết.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 BLHS

*** Về các biện pháp tư pháp:** Áp dụng Điều 46, 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước tổng số tiền 21.480.000 đồng là tài sản các bị cáo sử dụng để đánh bạc. Gồm: 12.100.000 đồng (mười hai triệu một trăm ngàn đồng) thu giữ trực tiếp tại sòng và 9.380.000 đồng thu giữ trên người các bị cáo, là tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc.

- Tịch thu tiêu hủy: 04 con vị; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 chén nhựa có hoa văn; 01 thùng gỗ và 06 ghế nhựa màu đỏ là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo Vũ Văn M số tiền 3.000.000 đồng là tiền không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

* Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý, kê biên đối với địa điểm các bị cáo sử dụng đánh bạc tại Gara ô tô L trong bãi xe P thuộc tổ dân phố 4, phường T1, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk do trong quá trình điều tra xác minh cho thấy Gara ô tô L do Phạm Ngọc L thuê từ năm 2017 của Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ và vận tải P do bà Nguyễn Thị T làm Giám đốc Công ty, bà T không biết và không thu lợi từ việc L cùng các bị cáo tham gia đánh bạc trong bãi xe P do mình quản lý.

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột tách hành vi của một số người tham gia đánh bạc (không rõ họ tên, tuổi và địa chỉ ở đâu) nhưng đã bỏ về trước để tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý sau là phù hợp.

* **Về án phí:** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Vũ Văn M, Phạm Ngọc L, Bùi Xuân T, Đỗ Công TH, Mai Văn T1, Nguyễn Hữu B mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS Tp. B;
- Cơ quan THA phạt tù;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- UBND P. T, Tp. B;
- UBND xã C, H. C1;
- UBND xã C, Tp. B;
- UBND xã P, H, K;
- Bị cáo; Các đương sự;
- Chánh án TAND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng TAND Tp BMT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Thị Thu Trang